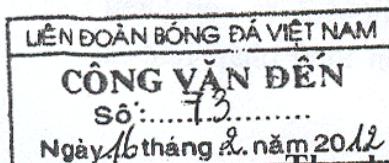


Số 02 /KL - TTr

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2012



KẾT LUẬN

Thanh tra việc ký Hợp đồng chuyển nhượng thương quyền
đối với các giải bóng đá thuộc Liên đoàn Bóng đá Việt Nam năm 2011-2030.

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr, ngày 06/01/2012 của Chánh thanh tra Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về thanh tra việc ký Hợp đồng chuyển nhượng thương quyền đối với các giải bóng đá thuộc Liên đoàn Bóng đá Việt Nam năm 2011-2030, của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam với Công ty Cổ phần Viễn thông và Truyền thông An Viên (gọi tắt là Hợp đồng, LĐBĐVN và An Viên), từ ngày 09/01 đến ngày 03/02/2012, Đoàn thanh tra đã thanh tra tại LĐBĐVN và An Viên.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 10/02/2012 của Đoàn thanh tra và ý kiến của Bộ Tư pháp tại Công văn số 791/BTP-PLDSKT, ngày 10/02/2012; Cục Quản lý Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 90/PTTH&TTĐT, ngày 03/02/2012; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa tại Công văn số 30/PĐKKD, ngày 06/02/2012 và ý kiến của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thể dục thể thao, ngày 13/02/2012, Chánh thanh tra Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch kết luận:

I – Một số nét về chủ thể hợp đồng và các bên liên quan

1 – Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN)

LĐBĐVN là tổ chức xã hội nghề nghiệp, hoạt động trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam và các quy định của Liên đoàn Bóng đá thế giới (FIFA). Tôn chỉ mục đích, cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động được quy định tại Điều lệ Liên đoàn Bóng đá Việt Nam được phê duyệt kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BNV ngày 19/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2 – Công ty Cổ phần Viễn thông và Truyền thông An Viên và Công ty Cổ phần Nghe nhìn Toàn Cầu

2.1 – Công ty Cổ phần Viễn thông và Truyền thông An Viên (An Viên)

An Viên được thành lập năm 2006, có ngành nghề kinh doanh là hoạt động sản xuất chương trình truyền hình; mua bán, nhận chuyển nhượng bản quyền các công trình khoa học-kỹ thuật, sự kiện trong các lĩnh vực giải trí, thể thao, văn hóa xã hội, ca nhạc... Trụ sở chính tại 78 đường Trần Phú, phường Lộc

Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Văn phòng đại diện tại Hà Nội, địa chỉ 15 Hồ Xuân Hương, TP. Hà Nội.

Năm 2010, An Viên có vốn Điều lệ là 60 tỷ VND, với 03 cổ đông là Công ty Cổ phần An Viên (51% vốn Điều lệ); ông Phạm Nhật Vũ (44,27% vốn Điều lệ) và ông Quách Mạnh Lâm (4,73% vốn Điều lệ). Đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị, ông Phạm Nhật Vũ.

2.2- Công ty Cổ phần Nghe nhìn Toàn cầu (AVG)

Công ty Cổ phần Nghe nhìn Toàn cầu được thành lập năm 2008, có ngành nghề kinh doanh là xây dựng hạ tầng truyền hình kỹ thuật số, tổ chức sự kiện, dịch vụ quảng cáo... Trụ sở chính tại số 02-NP5 đường 30 tháng 4, phường Phú Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Chi nhánh tại Hà Nội, địa chỉ 15 Hồ Xuân Hương, TP. Hà Nội. Năm 2010, AVG có vốn Điều lệ là 1.800 tỷ VND, với 06 cổ đông là An Viên, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Công ty Dịch vụ Truyền thanh Truyền hình Hà Nội, Công ty TNHH Sản xuất Chương trình Nghe nhìn Nhân Văn, Công ty Cổ phần Tổ chức Biểu diễn Venus và ông Phạm Nhật Vũ. Đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị, ông Phạm Nhật Vũ.

2.3- Mối quan hệ giữa An Viên và AVG

An Viên và AVG là hai doanh nghiệp độc lập, có tư cách pháp nhân khác nhau, hoạt động trong một nhóm các doanh nghiệp liên kết với nhau (nhóm này không phải là một tập đoàn), Chủ tịch Hội đồng quản trị của 02 doanh nghiệp này tại thời điểm ký Hợp đồng đều là ông Phạm Nhật Vũ.

AVG là đơn vị xin chủ trương, đề xuất kế hoạch với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để trở thành doanh nghiệp truyền thông bảo trợ cho thể thao Việt Nam và đề nghị là bên được nhận chuyển nhượng thương quyền đối với các giải thể thao trong nước.

Ngày 11/01/2010, hai doanh nghiệp này đã có văn bản thỏa thuận để An Viên là “đối tác đại diện và chịu trách nhiệm về các vấn đề bản quyền của AVG”. Thỏa thuận này đã được Hội đồng quản trị của AVG và Đại hội cổ đông của An Viên thông qua vào các ngày 06/01 và 08/01 năm 2010.

3- Công ty Cổ phần Bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam (CTCPBĐCNVN)

CTCPBĐCNVN có vốn điều lệ 30 tỷ VND, có các cổ đông là LĐBDVN (chiếm 35,6% vốn Điều lệ), 28 câu lạc bộ bóng đá chuyên nghiệp và hạng nhất (chiếm 64,4% vốn Điều lệ), có trụ sở tại Trung tâm Đào tạo Bóng đá trẻ, đường Lê Quang Đạo, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội, CTCPBĐCNVN được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 05/12/2011.

Ngày 28/12/2011, LĐBDVN có Nghị quyết số 426/QN-LĐBDVN, trong đó có nội dung giao cho CTCPBĐCNVN khai thác thương quyền các giải bóng

đá chuyên nghiệp Việt Nam. Đến thời điểm thanh tra (tháng 01/2012), LĐBĐVN chưa ký Hợp đồng giao quyền khai thác thương quyền các giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam cho CTCPBĐCNVN.

II- Kết quả thanh tra

Giai đoạn trước năm 2010, vấn đề bản quyền truyền hình các sự kiện thể thao trong nước chưa được các đài truyền hình coi trọng, vì ngoài bóng đá là môn thể thao có nhiều người hâm mộ, các môn thể thao khác ít thu hút được sự chú ý của công chúng. Do vậy, các đài truyền hình không mấy quan tâm đối với việc phát sóng các sự kiện thể thao, thậm chí để được phát sóng chương trình các sự kiện này nhằm thu hút tài trợ, ban tổ chức các giải thể thao không những không thu được tiền bản quyền truyền hình mà còn phải trả tiền ngược lại cho các đài truyền hình. Chính vì vậy đầu năm 2010, khi AVG có các văn bản và kế hoạch gửi Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị được hợp tác lâu dài và trở thành công ty truyền thông bảo trợ cho thể thao Việt Nam, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch có thông báo số 1593/TB-BVHTTDL ngày 13/5/2010, ủng hộ đề xuất hợp tác lâu dài, toàn diện trong việc phát triển công tác truyền thông, truyền hình đối với các hoạt động thể thao tại Việt Nam của AVG và đề nghị AVG làm việc với các Liên đoàn, Hiệp hội các môn thể thao, thống nhất cơ chế hợp tác trên nguyên tắc bảo đảm tuyên truyền, quảng bá rộng rãi các sự kiện thể thao đến với nhân dân cả nước.

Mặc dù bóng đá được mệnh danh là môn thể thao “vua”, có đông đảo người hâm mộ, nhưng LĐBĐVN vẫn không chủ động được việc truyền hình trực tiếp các giải bóng đá trong nước, kể cả những trận khai mạc hoặc những trận thi đấu gắn với lễ trao cup, tiền thu được từ bản quyền truyền hình các giải bóng đá chỉ ở mức khiêm tốn.

1 – Về quyền của LĐBĐVN đối với thương quyền các giải bóng đá do LĐBĐVN tổ chức

Căn cứ vào các Điều 170, 230, 231 của Bộ luật Dân sự để xác định chủ sở hữu các giải bóng đá do LĐBĐVN tổ chức, được cụ thể tại luật chuyên ngành là khoản 2 Điều 53 Luật Thể dục, thể thao: “Liên đoàn thể thao quốc gia, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và các tổ chức, cá nhân khác tổ chức giải thể thao thành tích cao và giải thể thao chuyên nghiệp là chủ sở hữu giải thể thao thành tích cao và giải thể thao chuyên nghiệp do mình tổ chức.”;

Khoản 1, Điều 12 Nghị định 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao, quy định quyền của chủ sở hữu đối với giải thể thao thành tích cao và giải thể thao chuyên nghiệp:

“ a) Định hình giải thể thao thành tích cao và giải thể thao chuyên nghiệp trên bản ghi âm, ghi hình;



b) Sao chép trực tiếp hoặc gián tiếp giải thể thao thành tích cao và giải thể thao chuyên nghiệp đã được định hình trên bản ghi âm, ghi hình;

c) Phát sóng hoặc truyền theo cách khác đến công chúng giải thể thao thành tích cao và giải thể thao chuyên nghiệp;

d) Phân phối đến công chúng bản gốc hoặc bản sao giải thể thao thành tích cao và giải thể thao chuyên nghiệp thông qua hình thức bán, cho thuê hoặc phân phối bằng bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào mà công chúng có thể tiếp cận được.”;

Khoản 14, Điều 4 của Điều lệ LĐBĐVN cũng quy định LĐBĐVN “Sở hữu tất cả các quyền phát sinh từ các giải đấu và các sự kiện thuộc quyền quản lý, tổ chức, điều hành của LĐBĐVN, trong đó bao gồm các quyền về tài chính; quyền thu thanh, ghi hình; sản xuất; phát thanh, truyền hình; truyền thông đa phương tiện; quảng cáo, tiếp thị; các quyền khác theo quy định của pháp luật Việt Nam”.

Như vậy, theo các quy định pháp luật và Điều lệ LĐBĐVN nêu trên, thì LĐBĐVN có quyền sở hữu các giải bóng đá do LĐBĐVN tổ chức.

2 – Về thẩm quyền ký kết Hợp đồng của LĐBĐVN.

Điều lệ của LĐBĐVN đã được các thành viên, trong đó có các câu lạc bộ thông qua, được xây dựng theo hướng dẫn của FIFA, được Bộ Nội vụ Việt Nam phê duyệt ngày 19/3/2010. Điều lệ này có giá trị như một thỏa thuận giữa LĐBĐVN và các thành viên, được FIFA và Pháp luật Việt Nam bảo hộ. Khi gia nhập LĐBĐVN, các câu lạc bộ đã hoàn toàn thừa nhận tôn chỉ mục đích, Điều lệ; tự nguyện thực hiện nghiêm chỉnh Điều lệ, các Nghị quyết, chủ trương, quy định của Ban chấp hành.

Theo quy định của khoản 2, Điều 91 Bộ luật Dân sự, “đại diện theo pháp luật của pháp nhân được quy định trong điều lệ của pháp nhân hoặc trong quyết định thành lập pháp nhân”. Khoản 2 Điều 74 Điều lệ LĐBĐVN quy định “Ban chấp hành Liên đoàn quyết định phương thức và mức độ sử dụng những quyền được quy định ở khoản 1 Điều 74, đồng thời đưa ra các quy định đặc biệt cho mục đích này. Ban chấp hành có quyền quyết định sử dụng độc quyền các quyền trên hoặc liên kết với một bên thứ ba hoặc hoàn toàn thông qua bên thứ ba”. Đồng thời, Điều 75 Điều lệ LĐBĐVN quy định: “Liên đoàn Bóng đá Việt Nam là cơ quan duy nhất được trao quyền cho các đối tác về phân phối hình ảnh, âm thanh và những dữ liệu khác của các trận bóng cũng như các sự kiện hoạt động bóng đá do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam tổ chức và không có bất kỳ giới hạn nào về nội dung thời gian, địa điểm, các vấn đề kỹ thuật và pháp lý”.

Theo những quy định trên thì LĐBĐVN có đủ thẩm quyền trong việc chuyển nhượng quyền sở hữu đối với các giải bóng đá thuộc LĐBĐVN cho An Viên.

3 – Về việc LĐBĐVN thực hiện các thủ tục ký kết Hợp đồng

Ngày 08/6/2010, LĐBĐVN có Công văn số 513/CV-LĐBĐVN gửi Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc chuyển nhượng thương quyền các giải bóng đá Việt Nam cho An Viên giai đoạn 2011-2030, ngày 16/5/2010 Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Công văn số 2026/BVHTTDL-VP, đồng ý về chủ trương và yêu cầu LĐBĐVN chủ động làm việc, thống nhất với An Viên để triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Ngày 05/7/2010, Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành LĐBĐVN đã họp và ra Nghị quyết số 280/NQ-LĐBĐVN, đồng ý và ủy quyền cho Thường trực Ban chấp hành đàm phán với An Viên về việc khai thác bản quyền truyền hình trong 20 năm.

- Ngày 30/11/2010, Thường trực Ban chấp hành LĐBĐVN đã nghe Ban Tiếp thị Vận động tài trợ báo cáo kết quả đàm phán với An Viên và ra Nghị quyết số 444/NQTT-LĐBĐVN, thống nhất chủ trương hợp tác với An Viên trong thời hạn 20 năm (2011-2030) và ủy quyền cho Ban Tiếp thị vận động Tài trợ tiếp tục đàm phán một số điểm còn vướng mắc liên quan đến quyền lợi của các câu lạc bộ.

- Ngày 07/12/2010, Đại hội thường niên LĐBĐVN năm 2010, có 50/75 tổ chức thành viên (trong đó có 27/28 câu lạc bộ, vắng CLB hạng nhất thành phố Hồ Chí Minh) và 19/23 Uỷ viên Ban chấp hành tham dự, đã ra Nghị quyết số 446/NQĐHTNLĐBĐVN 2010-VI, trong đó có nội dung biểu quyết thông qua việc cho phép LĐBĐVN ký kết Hợp đồng chuyển nhượng bản quyền truyền hình cho An Viên trong giai đoạn 2011-2030.

- Ngày 08/12/2010, LĐBĐVN ký hợp đồng chuyển nhượng thương quyền các giải bóng đá do LĐBĐVN tổ chức cho An Viên giai đoạn 2011-2030.

Như vậy, LĐBĐVN đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng các quy định của pháp luật và các quy định của tổ chức này khi ký kết Hợp đồng với An Viên.

4 - Về việc tuân thủ Luật Đấu thầu

Đối tượng chuyển nhượng của Hợp đồng là thương quyền các giải bóng đá do LĐBĐVN tổ chức, trong đó có thương quyền của các đội tuyển quốc gia, nhưng theo quy định của Điều 1, Luật Đấu thầu thì chỉ khi lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, mua sắm hàng hoá, xây lắp đối với gói thầu thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của LĐBĐVN mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu.

Như vậy, việc ký kết Hợp đồng giữa LĐBĐVN và An Viên không trái Luật Đấu thầu.

5- Về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của An Viên

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của An Viên được Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hoà cấp ngày 07/12/2010, có nội dung thứ 03 (mã ngành



74909) là “Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu

(Chi tiết: Mua bán, nhận chuyển nhượng bản quyền các công trình khoa học-kỹ thuật, sự kiện trong các lĩnh vực giải trí, thể thao, văn hóa xã hội, ca nhạc”;

Căn cứ Điều 4, Điều 7 Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định: “Người thành lập doanh nghiệp tự kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp” và “Ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được ghi mã hóa theo ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, trừ những ngành nghề cấm kinh doanh”.

Căn cứ Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007, của Thủ tướng Chính phủ, ban hành Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam; Quyết định số 337/QĐ-BKH ngày 10/4/2007, của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Quy định nội dung hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam và căn cứ Mục 3 (Việc mã hóa ngành, nghề kinh doanh) của Công văn số 8311/BKH-ĐKKD ngày 19/11/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn ngành nghề kinh doanh trong đăng ký doanh nghiệp có nội dung: “Trong trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu đăng ký kinh doanh ngành, nghề chi tiết hơn ngành kinh tế cấp bốn nêu trên thì Phòng đăng ký kinh doanh yêu cầu doanh nghiệp lựa chọn một ngành nghề kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam sau đó ghi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp ngay dưới ngành cấp bốn nhưng phải đảm bảo, ngành nghề kinh doanh chi tiết của doanh nghiệp phù hợp với ngành cấp bốn đã chọn.”

Như vậy, theo các quy định trên thì nội dung mã ngành 74909 trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của An Viên được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khách Hòa cấp là không trái với các quy định về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

6- Về Giấy phép hoạt động truyền hình của An Viên

Tại Công văn số 90/PTTH&TTĐT ngày 03/02/2012, của Cục Quản lý Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ Thông tin và Truyền thông khẳng định: “Quy định pháp luật về báo chí không giới hạn chỉ có các cơ quan có giấy phép hoạt động báo chí mới được phép mua, bán, chuyển nhượng bản quyền các chương trình truyền hình, bao gồm cả các chương trình thể thao”.

Như vậy, việc ký kết Hợp đồng chuyển nhượng thương quyền các giải bóng đá thuộc LĐBDVN giai đoạn 2011-2030 với An Viên không phụ thuộc vào giấy phép hoạt động truyền hình.

7.1- Về thời hạn Hợp đồng (Điều 3).

Từ khi Hợp đồng được thực hiện, thời lượng phát sóng trực tiếp các trận bóng đá năm 2011 tăng hơn 200% so với năm 2010, từ 148 trận năm 2010 lên 345 trận năm 2011, trong đó có cả các kênh truyền hình quảng bá. Như vậy người hâm mộ đang có lợi, vì có nhiều sự lựa chọn xem truyền hình trực tiếp các trận thi đấu bóng đá trong nước, trên kênh truyền hình quảng bá hoặc kênh truyền hình có thu tiền.

Các quy định của pháp luật của Việt Nam về dân sự, thương mại chưa thấy quy định nào giới hạn về thời hạn hợp đồng. Do đó, căn cứ vào nguyên tắc tự do giao kết hợp đồng được quy định tại Điều 4 và Điều 389 Bộ luật Dân sự năm 2005, thì thoả thuận thời hạn 20 năm về chuyển nhượng thương quyền bóng đá giữa LĐBĐVN và An Viên là không trái pháp luật.

7.2- Một số nội dung khác của Hợp đồng.

- Nội dung xin phê chuẩn, chấp thuận, cấp phép, đăng ký (Điều 6.17 và Điều 7.10 Hợp đồng), là thỏa thuận tùy nghi của các bên tham gia ký kết Hợp đồng, pháp luật không bắt buộc phải thực hiện, thỏa thuận này không làm ảnh hưởng tới hiệu lực của Hợp đồng. Bộ luật Dân sự và Luật Thể dục, thể thao cũng không quy định Hợp đồng phải xin phê chuẩn, cấp phép, đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Về “Phí theo kết quả kinh doanh” (Điều 4.3)

Ngoài mức phí cố định bên B sẽ thanh toán cho bên A khoản phí theo kết quả khai thác thương quyền của bên B theo công thức:

Phí theo kết quả kinh doanh = 20% x (doanh thu – chi phí bán hàng).

Chi phí bán hàng được các bên thống nhất là bằng 20% doanh thu.

Công thức này thực chất là tính theo phần trăm doanh thu (bằng 16% doanh thu), nhưng Hợp đồng lại quy định một công thức phức tạp, gây khó khăn trong việc thực hiện.

- Trong Hợp đồng có các thỏa thuận về quyền tương lai mà LĐBĐVN có được một phần hoặc toàn bộ quyền sở hữu của các giải bóng đá khác, ngoài các giải bóng đá được liệt kê tại Phụ lục I của Hợp đồng. Đối với thỏa thuận này, các bên tham gia ký kết Hợp đồng không thể bao quát và dự kiến được hết các tình huống có thể xảy ra, vì vậy cần phải thỏa thuận bằng một văn bản khác, không được tự động cập nhật, bổ sung vào Phụ lục I của Hợp đồng.

- Về việc giải quyết tranh chấp Hợp đồng (Điều 16.4), LĐBĐVN và An Viên thỏa thuận là sẽ được giải quyết tại Tòa án Nhân dân TP. Hà Nội, nhưng Điều 62, Điều lệ LĐBĐVN quy định, LĐBĐVN không được đưa bất cứ tranh chấp nào liên quan đến bóng đá ra tòa án trong hệ thống Nhà nước. Như vậy, LĐBĐVN và An Viên xem xét điều khoản này theo hướng giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng, nếu thương lượng không thành thì được giải quyết tại Tòa Trọng tài Thể thao (CAS) đặt tại Thụy Sỹ.



III- Việc thực hiện Hợp đồng

Hợp đồng đã thực hiện được một mùa giải năm 2011, An Viên đã thanh toán đủ số tiền 06 tỷ VND cho LĐBĐVN theo các hoá đơn bán hàng số 0085204 ngày 02/01/2010 và số 0000049 ngày 30/12/2011.

Phí theo kết quả kinh doanh (20% lợi nhuận), An Viên chưa thanh toán cho LĐBĐVN, nhưng thời hạn thanh toán Phí theo kết quả kinh doanh năm 2011 là ngày 31/3/2012.

LĐBĐVN đã chuyển tiền bản quyền truyền hình cho Câu lạc bộ Navibank Sài Gòn, còn lại các câu lạc bộ khác, sau khi đổi chiêu công nợ LĐBĐVN sẽ chuyển tiền tiếp.

IV- Nhận xét và kết luận

1- Nhận xét

- LĐBĐVN là chủ sở hữu đối với các giải bóng đá do LĐBĐVN tổ chức và có đủ thẩm quyền để ký kết Hợp đồng. LĐBĐVN đã tiến hành các thủ tục theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ của LĐBĐVN khi ký kết Hợp đồng. Việc phân chia lợi ích có được từ quyền sở hữu các giải bóng đá sẽ do LĐBĐVN và các thành viên thoả thuận.

- Việc chuyển nhượng thương quyền các giải bóng đá do LĐBĐVN tổ chức không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu.

- AVG là đơn vị xin chủ trương của các cơ quan chức năng và đề xuất kế hoạch thực hiện, sau đó thỏa thuận để An Viên là đối tác đại diện có đủ các điều kiện pháp lý để tham gia ký kết Hợp đồng.

- Về cơ bản, nội dung của hợp đồng là phù hợp với các quy định của pháp luật, nhưng còn một số điểm chưa phù hợp như đã phân tích ở Mục 7.2, phần II của Kết luận này.

- Năm 2011, các bên đã thực hiện tốt Hợp đồng, góp phần phổ biến hình ảnh các giải bóng đá trong nước đến nhiều người hâm mộ hơn. Điều này cũng giúp LĐBĐVN nâng cao giá trị của các giải bóng đá trong nước.

- Tại thời điểm thanh tra, LĐBĐVN chưa ký Hợp đồng giao quyền khai thác thương quyền các giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam cho CTCPBĐCNVN. Như vậy, về mặt pháp lý, CTCPBĐCNVN chưa được pháp luật công nhận là đơn vị khai thác thương quyền các giải bóng đá chuyên nghiệp năm 2012.

2- Kết luận

Từ những căn cứ nêu trên, Chánh thanh tra Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Kết luận:

Việc ký kết Hợp đồng giữa LĐBĐVN và An Viên được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật, được pháp luật thừa nhận. Tuy nhiên, có một số

nội dung chưa phù hợp như đã đề cập tại Mục 7.2, phần II của Kết luận này, nhưng những nội dung này không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của các phần còn lại của Hợp đồng.

IV- Kiến nghị

1- Đối với LĐBĐVN và An Viên

- Thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Hợp đồng, đối với các nội dung chưa phù hợp nhưng không ảnh hưởng đến hiệu lực của các phần còn lại của Hợp đồng, hai bên cần trao đổi, thống nhất cho phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định tại khoản 1, Điều 12 Nghị định 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục thể thao.

- LĐBĐVN yêu cầu CTCPBĐCNVN, các câu lạc bộ và các ban tổ chức địa phương, thực hiện nghiêm túc Hợp đồng chuyển nhượng thương quyền các giải bóng đá giữa LĐBĐVN và An Viên.

- LĐBĐVN có văn bản đề nghị các đài truyền hình tôn trọng Hợp đồng mà LĐBĐVN đã ký kết với An Viên.

2- Đối với Tổng cục Thể dục thể thao

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước, chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các địa phương có đội bóng tham gia và có văn bản đề nghị các đài truyền hình, đảm bảo hiệu lực của Hợp đồng giữa LĐBĐVN và An Viên.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Hoàng Tuấn Anh (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Tổng cục TDTT (để phối hợp);
- Liên đoàn Bóng đá VN (để thực hiện);
- An Viên (để thực hiện);
- Lưu: TTTr, HSTTr, QV.11

